

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20192
Lớp ĐTCN 1 K9 Mã lớp học 28,086 Lý thuyết

Môn học: MH009 Chính trị cuối khóa

Giáo viên: Nguyễn Quang Tuấn

Số đơn vị học trình: 1

Ngày thi 23/5/2020

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD170438	Nguyễn Văn Cảnh	01/06/1999	7	1	<u>Cảnh</u>	
2	CD170594	Trần Quốc Chiến	18/07/1999	5	1	<u>Chiến</u>	
3	CD170034	Ngô Đức Chính	19/12/1998	5	1	<u>Chính</u>	
4	CD175014	Vũ Đức Chung	08/06/2000	7	2	<u>Chung</u>	
5	CD170979	Thái Bảo Công	25/07/1999				<u>Vàng Thi</u>
6	CD171896	Đỗ Thị Cúc	15/02/1998	7	2	<u>Cúc</u>	
7	CD170245	Nguyễn Duy Cường	15/03/1998	7	2	<u>Cường</u>	
8	CD175007	Bùi Minh Cường	07/07/1996	7	1	<u>Cường</u>	
9	CD170625	Trương Mạnh Cường	22/08/1999	6	1	<u>Cường</u>	
10	CD171381	Nguyễn Công Đạo	29/10/1999	6	1	<u>Đạo</u>	
11	CD173624	Nguyễn Văn Đạt	20/06/1999	7	1	<u>Đạt</u>	
12	CD170543	Đoàn Trung Dũng	25/01/1999	7	1	<u>Dũng</u>	
13	CD172421	Nguyễn Tiến Dũng	02/08/1999	7	2	<u>Dũng</u>	
14	CD170503	Lưu Bá Hải	01/01/1999	7	2	<u>Hải</u>	
15	CD170344	Phạm Quang Hậu	30/03/1999	7	2	<u>Hậu</u>	
16	CD171985	Lưu Thị Thu Hiền	28/10/1998	7	2	<u>Hiền</u>	
17	CD170460	Đỗ Văn Hiếu	26/05/1999	7	2	<u>Hiếu</u>	
18	CD170150	Lê Trung Hiếu	28/01/1999	7	1	<u>Hiếu</u>	
19	CD170813	Ngô Việt Hoàn	07/11/1997	6	1	<u>Hoàn</u>	
20	CD170892	Ngô Văn Hợp	01/06/1999	7	1	<u>Hợp</u>	
21	CD170144	Nguyễn Công Hưng	15/12/1999	7	2	<u>Hưng</u>	
22	CD172510	Nguyễn Duy Hưng	10/10/1996	7	2	<u>Hưng</u>	
23	CD173943	Nguyễn Quang Huy	31/10/1999	7	2	<u>Huy</u>	
24	CD170710	Nguyễn Bá Huỳnh	10/01/1999	7	2	<u>Huỳnh</u>	
25	CD170055	Nguyễn Minh Khánh	31/12/1997	6	1	<u>Khánh</u>	
26	CD170338	Lương Trần Kỳ	25/03/1999	6	1	<u>Kỳ</u>	
27	CD170311	Nguyễn Thanh Lâm	19/11/1999	6	1	<u>Lâm</u>	
28	CD170404	Nguyễn Đức Long	08/10/1999	7	2	<u>Long</u>	
29	CD170384	Trịnh Thanh Long	11/03/1999	6	1	<u>Long</u>	
30	CD170347	Đặng Văn Mùi	26/12/1999	6	1	<u>Mùi</u>	
31	CD172410	Lê Văn Nam	22/04/1999	7	1	<u>Nam</u>	
32	CD170345	Nguyễn Văn Phương	28/09/1999	7	2	<u>Phương</u>	
33	CD170213	Nguyễn Xuân Quảng	11/12/1997	7	1	<u>Quảng</u>	
34	CD170076	Nguyễn Trường Sơn	28/06/1996	7	1	<u>Sơn</u>	
35	CD173993	Phạm Thanh Sơn	30/10/1993	7	1	<u>Sơn</u>	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
36	CD171677	Nguyễn Đức Thắng	28/03/1999	7	2	Thắng	
37	CD171700	Phạm Văn Thức	24/08/1999	7	1	Thức	
38	CD170465	Lê Văn Toàn	29/08/1999	7	1	Toàn	
39	CD172392	Lưu Đình Tú	11/08/1998	7	2	Tú	
40	CD170323	Hoàng Văn Tuấn	18/11/1999	7	1	Tuấn	
41	CD170439	Nguyễn Văn Tuấn	13/08/1999	7	1	Tuấn	

Tổng số sinh viên dự thi: 40
Số sinh viên đạt: 40

Tổng số tờ giấy thi: 56
Ngày giáo viên nộp điểm: 1/6/2020
Hạn cuối nộp điểm:

PHÒNG ĐÀO TẠO

Trần Thị Như Trang

Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI

Nguyễn Duy Cường

CÁN BỘ COI THI 1

TRƯỞNG KHOA

ThS. Lê Thị Tuyết Ngọc

CÁN BỘ COI THI 2

PHÓ TRƯỞNG KHOA

ThS. Lê Thị Tuyết Ngọc

Nguyễn Văn Thành

Nguyễn Văn Thành

Lê Hồng Ngọc